

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 26 tháng 06 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đăng Hồng Phước
- Ông Phan Văn Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Đắc T, sinh năm: 1980, nơi sinh: Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; Con ông Võ Đắc T1 và bà Nguyễn Thị B; Vợ là Mai Dạ T2 (đã ly hôn), Mai Thị Ngọc B1 (đã ly hôn), có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác từ ngày 14/02/2025 tại Phân Trại Tạm giam - Khu vực T cho đến nay. (Có mặt)

- Người làm chứng: Khuru Trường D, Huỳnh Hoàng A (Tất cả đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 12 giờ ngày 14/02/2025, Công an xã B tiếp nhận tin báo của Huỳnh Hoàng A, chủ cửa hàng mua bán xe “Hoàng A”, về việc có Võ Đắc T và Khuru Trường D đến cửa hàng của Hoàng A để bán xe nghi vấn trộm. Công an xã B triển khai lực lượng kiểm tra, phát hiện Võ Đắc T đang cất giấu 02 bọc nilon trong suốt hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy) trong balo màu đen của T nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa T về làm việc.

Ngày 22/02/2025, Võ Đắc T bị khởi tố điều tra.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/02/2025, T và D điều khiển xe mô tô biển số 67M1 - 797.99 của D từ tỉnh Bình Dương về tỉnh An Giang thăm gia đình. Đến khoảng 14 giờ ngày 13/02/2025, T và D ghé quán cà phê (không bảng hiệu) gần Khu Công nghiệp X, huyện C, tỉnh An Giang uống nước. Tại đây, T để D ngồi lại quán, còn T đi bộ đến khu vực bến cảng, gặp K (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 bọc ma túy với giá 300.000 đồng rồi quay lại quán (D không biết T mua ma túy). Sau đó, T và D điều khiển xe đến ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang thăm con của T. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T và D điều khiển xe đến nhà của T3 (không rõ họ tên, địa chỉ) tại thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi D và T3 ăn cơm sau bếp, T ra hàng ba nằm võng, lấy 01 bọc ma túy sử dụng; riêng 02 bọc ma túy còn lại, T cất giấu trong ba lô màu đen của T mang theo người. Khoảng 08 giờ ngày 14/02/2025, D rủ T về Bình Dương. Do không tiền nên D rủ T tìm xe lấy trộm bán lấy tiền về Bình Dương, T đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe biển số 67M1 - 797.99 chở T đến khu vực xã A, huyện T, tỉnh An Giang, phát hiện và lấy trộm xe mô tô biển số 61B1 - 241.15, mang đến Cửa hàng mua bán xe “Hoàng A” bán thì bị bắt quả tang.

Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 61B1 - 241.15, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bàn giao T, D cùng vật chứng liên quan vụ trộm cắp tài sản cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

*** Căn cứ Kết luận giám định số 245/KL-KTHS ngày 20/02/2025 của Phòng K2 - Công an tỉnh A**, kết luận: mẫu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2411g (Bút lục số 17).

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 xe mô tô biển số 67B1 - 241.15, loại xe Ware màu đỏ - đen (đã bàn giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T giải quyết theo thẩm quyền).

- 02 bọc nylon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng (chứa ma túy).

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKSCT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Võ Đắc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Đắc T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng

được niêm phong (Vụ số: 245/KL-KTHS ngày 20/02/2025) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa Nguyễn Thanh T4. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 0,2200g.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận:

Vào ngày 14/2/2025 tại ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang, bị cáo Võ Đắc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 bọc nilon trong suốt hàn kín, chứa tinh thể màu trắng, qua giám định xác định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2411g, đây là ma túy do T đã mua trước đó cất giấu trong ba lô, khi đến cửa hàng mua bán xe “Hoàng A” để bán xe thì bị Công an xã B phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Võ Đắc T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, là nguyên nhân xảy ra nhiều loại tội phạm khác, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Do đó, cần xử lý nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và phải chịu chế tài hình sự nghiêm khắc nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu về ma túy của bản thân. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự thuộc thành phần nhân dân lao động, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã ly hôn và đang nuôi con trong độ tuổi còn đi học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với: Đối tượng tên K bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Đắc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Võ Đắc T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 245/KL-KTHS ngày 20/02/2025) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K1, Nguyễn Thanh T4. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 0,2200g.

(Vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS-HS ngày 28/5/2025)

Buộc bị cáo Võ Đắc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Võ Đắc T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/6/2025).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA-TAND An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKS tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- VKS Châu Thành;
- Chi cục THA.DS Châu Thành;
- Phân trại tạm giam khu vực Châu Thành;
- Phân trại tạm giam khu vực Thoại Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Trinh